

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 314/2018/HSST

Ngày 22-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Dư

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Thanh Trung

Bà Tống Thị Điệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyệt Ánh – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Lê Việt Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 296/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 311/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc S, sinh ngày 03/7/1987, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Ngọc L; Con bà: Lý Thị L; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1989 và có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Bảo C, sinh năm 1988 (đã chết)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Nguyễn Văn K- Có mặt

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

2. Anh Khả Văn H, sinh năm 1992 - Có mặt.

Địa chỉ: Đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn dân sự: Anh Phạm Ngọc L, sinh năm 1985 - Có mặt

Địa chỉ: Đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 15/03/2018, Phạm Ngọc S (đã có giấy phép lái xe ô tô hạng C số 660107001977, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk, cấp ngày 24/12/2013), điều khiển xe ô tô biển số 47L-6143, lưu thông trên đường T, phường T, thành phố B, hướng từ đường N đến đường N1, thành phố B. Khi lưu thông trên đường T, S thấy đây là đoạn đường đôi đang thi công, có biển báo chỉ dẫn ghi nội dung là “PHÍA TRƯỚC AHEAD 100m CÔNG TRƯỜNG”, phía dưới chữ có một mũi tên màu trắng. Thấy vậy, S liền điều khiển xe lưu thông tại phần đường một chiều bên trái theo hướng đi. Khi đi gần tới trước trụ điện số 20A đường T, phường T, thành phố B. Đây là đoạn đường đôi đang thi công, có dải phân cách cứng cố định phân chia thành hai chiều đường riêng biệt, không có đèn đường chiếu sáng, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn người tham gia giao thông. Cách biển báo trên 532m là dải phân cách có độ hở, rộng: 40m, để các phương tiện tham gia giao thông chuyển hướng, quay đầu. Dải phân cách không có biển báo hiệu giao thông đường bộ, hai chiều đường lưu thông bình thường. Theo biển báo thì S phải điều khiển xe đi vào phần đường một chiều bên phải theo hướng đi nhưng S không chấp hành mà điều khiển xe ô tô lưu thông tại phần đường một chiều bên trái theo hướng đi. Lúc này S điều khiển xe lưu thông với tốc độ khoảng 40 đến 50km/h và có bật đèn chiếu sáng trước xe. Khi đang lưu thông S thấy đoạn đường có độ dốc lên, phía trước có xe mô tô biển số 49G1 - 025.10, do anh Nguyễn Bảo C điều khiển, phía sau chở anh Khả Văn H đang đi tới lưu thông theo hướng ngược chiều lại. Do S điều khiển xe lưu thông không đúng phần đường quy định (lưu thông tại phần đường một chiều bên trái theo hướng đi), nên khi đến gần xe mô tô S liền đánh tay lái sang trái để tránh xe mô tô biển số 49G1-025.10, nh không kịp nên để phía trước bên phải xe ô tô biển số 47L-6143, tông vào phía trước xe mô tô biển số 49G1-025.10, gây ra vụ tai nạn giao

thông. Hậu quả: Anh Nguyễn Bảo C tử vong tại chỗ; anh Khả Văn H bị thương tích 30% phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk, từ ngày 15/3/2018 đến ngày 19/3/2018 thì ra viện; xe ô tô biển số 47L-6143 và xe mô tô biển số 49G1-025.10, bị hư hỏng nặng.

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn: Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường T, thành phố B. Đây là đoạn đường đôi, có dải phân cách cố định xây bằng bê tông, kích thước rộng: 2,00m và cao hơn so với mặt đường: 0,20m, xây dạng bồn hoa có các trụ đèn chiếu sáng nhưng không hoạt động, dùng để phân chia thành hai chiều đường riêng biệt. Hai bên ngoài mặt đường là hè phố cao hơn so với mặt đường: 0,20m và được lát gạch hoa, không có nhà dân sinh sống, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại phần đường một chiều bên phải, tính theo hướng từ đường N1 đến đường N, mặt đường rộng: 8,00m, được trải nhựa bằng phẳng, có độ dốc xuống về hướng đường N. Dải phân cách có đoạn hở để cho các phương tiện chuyển hướng, quay đầu, không có biển báo hiệu giao thông đường bộ.

Quá trình khám nghiệm hiện trường lấy hướng từ đường N1 đến đường N làm hướng chuẩn, lấy mép đường bên phải của phần đường một chiều bên phải đường T làm mép đường chuẩn. Lấy phía dưới trụ điện số 20A làm mốc chuẩn, lấy hướng bắc làm hướng chuẩn, lấy đơn vị đo là mét (m). Vị trí các phương tiện, dấu vết tại hiện trường được đánh số thứ tự từ 01 đến 03.

01. Xe ô tô tải biển số 47L-6143, sau khi xảy ra tai nạn xe đổ tại hiện trường, phần đầu xe quay về hướng đường N1 (hướng Tây Nam), phần đuôi xe quay về hướng đường N (hướng Đông Bắc). Tâm mép ngoài của lốp trước bên trái cách mép đường chuẩn: 3,60m. Tâm mép ngoài của lốp sau bên trái cách mép đường chuẩn: 4,10m.

02. Xe mô tô biển số 49G1-025.10, sau khi xảy ra tai nạn xe ngã nghiêng sang phải, phần đầu xe quay về hướng đường N (hướng Đông Bắc), phần đuôi xe quay về hướng đường N1 (hướng Tây Nam). Tâm bánh trước xe cách mép đường chuẩn: 4,70m và cách tâm mép ngoài của lốp trước bên trái xe (1): 2,00m. Tâm bánh sau xe cách mép đường chuẩn: 4,65m.

03. Nạn nhân tại hiện trường xác định là anh Nguyễn Bảo C, tử vong trong tư thế nằm ngửa. Đầu quay ra hướng dải phân cách cố định và hơi chếch về hướng đường N1 (hướng Tây Bắc), chân quay vào lề đường và hơi chếch về hướng đường N (hướng Đông Nam). Đầu cách mép đường chuẩn: 4,00m. Gót chân trái cách mép đường chuẩn: 2,80m và cách tâm bánh sau xe (2): 1,80m; Anh Khả Văn H bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk.

Điểm đầu đoạn hở của dải phân cách cố định (dùng cho các phương tiện chuyển hướng, quay đầu) tính theo hướng từ đường N đến đường N1 cách tâm mép ngoài lớp sau bên trái xe (1): 350m, tại đây không có biển báo hiệu giao thông đường bộ.

Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 47L-6143, với xe mô tô biển số 49G1-025.10, tương ứng với mặt đường T, phường T, thành phố B, cách mép đường chuẩn: 4,90m, cách tâm bánh trước xe (2): 0,40m và cách tâm mép ngoài của lớp trước bên trái xe (1): 2,00m.

Tại Bản kết luận pháp y tử thi số 197/PY-T.Th, ngày 23/05/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Sở y tế Đắk Lắk, kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Bảo C là choáng chấn thương/TNGT .

Tại Bản kết luận pháp y thương tích số 659/PY-T.Th, ngày 29/05/2018 của Trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Anh Khả Văn H bị liệt đầu nổi thần kinh cánh tay trái, tỷ lệ thương tích 30%.

Tại bản cáo trạng số: 305/CT-VKSTPBMT ngày 25/10/2018 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố Trần Phạm Ngọc S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Áp dụng khoản 1 Điều 260, Điều 65, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc S mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 591 của Bộ luật dân sự; Chấp nhận việc bị cáo, bị đơn dân sự đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tiền chi phí mai táng cho bị hại Nguyễn Bảo C số tiền 80.000.000 đồng, 40.000.000 đồng bồi thường tổn thất về tinh thần và 8.200.000 đồng tiền chi phí sửa chữa xe mô tô 49G1-025.10; Tổng cộng 128.200.000 đồng và bồi thường cho anh Khả Văn H 45.000.000 đồng tiền thuốc và chi phí điều trị thương tích.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả chiếc xe ô tô 47L- 6143 và các giấy tờ liên quan cho anh Phạm Ngọc L là chủ sở hữu. Tuyên trả cho Phạm Ngọc S 01 giấy phép lái xe.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, đại diện hợp pháp cho người bị hại ông Nguyễn Văn K xác định đã nhận đủ số tiền bồi thường chi phí mai táng cho anh C

80.000.000 đồng, 40.000.000 đồng tiền bồi thường tổn thất về tinh thần và 8.200.000 đồng tiền chi phí sửa chữa xe 49G1-025.10; xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không có yêu cầu gì khác. Người bị hại anh Khả Văn H xác định đã nhận đủ 45.000.000 đồng tiền thuốc và chi phí điều trị thương tích, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị đơn dân sự anh Phạm Ngọc L không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột truy tố đối với bị cáo Phạm Ngọc S là có cơ sở, đúng pháp luật.

Như vậy đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Phạm Ngọc S đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ và phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ Luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người”

[2] Phạm Ngọc S là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, buộc bị cáo phải biết được, khi tham gia giao thông phải tuyệt đối tuân thủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ, nếu vi phạm thì sẽ gây ra thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 15/3/2018, S điều khiển xe ô tô biển số 47L-6143 với tốc độ khoảng 40km/h đến 50km/h, lưu thông trên đường T, thành phố Buôn Ma Thuột theo hướng từ đường N về hướng đường N1, khi đi đến trước trụ điện 20A đường T, phường T, thành phố B đã đi không đúng phần đường quy định (đi tại phần đường một chiều bên trái theo hướng đi) nên để phía trước bên phải xe ô tô 47L-6143 tông vào phía trước xe mô tô biển kiểm soát 49G1- 025.10 do anh Nguyễn Bảo C điều khiển phía sau chở anh Khả Văn H gây tai nạn giao thông. Hậu quả anh Nguyễn Bảo C đã chết, anh Khả Văn H bị thương tích 30%, đồng thời còn xâm phạm đến trật tự an

toàn giao thông ở địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, biết trân trọng pháp luật mới phát huy được tác dụng trong đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đại diện hợp pháp của người bị hại đã làm đơn bãi nại và xin miễn hình phạt cho bị cáo; Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; Hoàn cảnh gia đình có khó khăn, con bị cáo đang điều trị bệnh tim bẩm sinh, vợ bị cáo chưa có việc làm, bị cáo là lao động chính của gia đình; Do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và anh Phạm Ngọc Lâm đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại Khả Văn H 45.000.000 đồng tiền thuốc và chi phí điều trị thương tích; Bồi thường cho gia đình người bị hại Nguyễn Bảo C tiền chi phí mai táng cho anh Nguyễn Bảo C 80.000.000 đồng, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần 40.000.000 đồng và tiền sửa chữa xe mô tô 49G1-025.10: 8.200.000 đồng; Tổng số: 128.200.000 đồng. Anh H, ông K đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì khác; Đây là sự tự nguyện giữa bị cáo và bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại nên cần ghi nhận là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả chiếc xe ô tô 47L- 6143 và các giấy tờ liên quan cho anh Phạm Ngọc L là chủ sở hữu. Tuyên trả cho Phạm Ngọc S 01 giấy phép lái xe là phù hợp.

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Ngọc S cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Bị cáo Phạm Ngọc S thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ khoản 1 Điều 46, Điều 48 của Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 589, Điều 590, Điều 591, Điều 601 của Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc bị cáo Phạm Ngọc S, anh Phạm Ngọc L và bị hại Khả Văn H đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tiền thuốc và chi phí điều trị thương tích số tiền 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng) (đã bồi thường xong).

Chấp nhận việc bị cáo Phạm Ngọc S, anh Phạm Ngọc L và đại diện gia đình bị hại Nguyễn Bảo C đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng cho anh Nguyễn Bảo C 80.000.000 đồng, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần 40.000.000 đồng và tiền sửa chữa chiếc xe mô tô 49G1-025.10: 8.200.000 đồng; Tổng số: 128.200.000 đồng (một trăm hai mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng) (đã bồi thường xong).

*** Về xử lý vật chứng:**

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả chiếc xe ô tô 47L1- 6143 cho anh Phạm Ngọc L là chủ sở hữu.

- Tuyên trả cho bị cáo Phạm Ngọc S 01 giấy phép lái xe số 660107001977 mang tên Phạm Ngọc S.

(Hiện giấy phép lái xe đang lưu giữ tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk)

*** Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Ngọc S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Bị hại, Người đại diện hợp pháp của người bị hại, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm ngày) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn dân sự có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến phân bồi thường thiệt hại trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Dư